

THÔNG TƯ
Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung
về tem bưu chính

Căn cứ Luật bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật bưu chính;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại Tổng công ty Bưu chính Việt Nam từ Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về tem bưu chính.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về tem bưu chính và ấn phẩm có in tem bưu chính (dưới đây gọi chung là tem bưu chính).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện, tham gia thực hiện một số nội dung về tem bưu chính tại Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bộ tem bưu chính* gồm một hoặc nhiều mẫu tem bưu chính của một đề tài.
2. *Blốc tem bưu chính/khối tem bưu chính* (sau đây gọi chung là *blốc tem bưu chính*) gồm một hoặc nhiều mẫu tem bưu chính được in trên cùng một tờ giấy, phần xung quanh mẫu tem bưu chính có in chữ, hình vẽ trang trí hoặc để trống

3. *Tem bưu chính in đề* là tem bưu chính đã phát hành được in thêm tiêu đề, hình ảnh, biểu trưng, ký hiệu hoặc giá in trên mặt tem. Những nội dung in thêm không thuộc mẫu thiết kế ban đầu.

4. *Mẫu thiết kế tem bưu chính* là bản vẽ thể hiện nội dung, hình ảnh và các chỉ tiêu kỹ thuật của đề tài tem bưu chính dùng để in tem bưu chính.

5. *Mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức* là mẫu thiết kế tem bưu chính đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt và quyết định cho in.

6. *Khuôn khổ tem bưu chính* là số đo các cạnh của phần nội dung, hình ảnh của mẫu tem bưu chính, tính bằng mi-li-mét, không tính lề. Khuôn khổ tem bưu chính được ghi chiều ngang trước, chiều dọc sau (tem hình vuông, tem hình chữ nhật). Trường hợp tem bưu chính in tràn lề thì khuôn khổ tem bưu chính được tính bằng khoảng cách từ đỉnh răng của cạnh này tới đỉnh răng của cạnh kia.

7. *Bản kẽm* là khuôn in tem bưu chính được làm bằng kẽm sử dụng trong việc in ốp-xét.

8. *Đình bản* là việc dừng in tem bưu chính khi phát hiện có sai sót hoặc nghi vấn có sai sót trong mẫu tem bưu chính đang in.

9. *Đình chỉ* là việc dừng cung ứng trên mạng bưu chính công cộng, kinh doanh hoặc lưu hành khi phát hiện có sai sót hoặc nghi vấn có sai sót trong mẫu tem bưu chính.

Điều 4. Trao đổi tem bưu chính nghiệp vụ

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định việc trao đổi, gửi, nhận, khai thác, sử dụng, lưu trữ và bảo quản tem bưu chính trao đổi nghiệp vụ với các nước thành viên của Liên minh Bưu chính thế giới (dưới đây gọi là UPU) và các tổ chức quốc tế khác.

2. Việc gửi, nhận, khai thác tem bưu chính trao đổi nghiệp vụ với các nước thành viên của UPU và các tổ chức quốc tế khác được thực hiện theo các quy định của UPU, các tổ chức quốc tế liên quan và của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 5. Mã tem bưu chính Việt Nam

1. Mã tem bưu chính Việt Nam gồm tập hợp các ký tự nhằm xác định mẫu tem bưu chính, bloc tem bưu chính hoặc bộ tem bưu chính do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

2. Mã tem bưu chính Việt Nam phải bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

- a) Bảo đảm tính khoa học, liên tục, ổn định và không trùng lặp;
- b) Phù hợp với hướng dẫn của Liên minh Bưu chính thế giới và thông lệ quốc tế.

3. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tem bưu chính sử dụng mã tem bưu chính Việt Nam.

Chương II

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HÀNH, QUY HOẠCH ĐỀ TÀI TEM BƯU CHÍNH VIỆT NAM

Điều 6. Chương trình phát hành tem bưu chính

1. Chương trình phát hành tem bưu chính bao gồm các nội dung được ghi dưới đây (Phụ lục 1):

- a) Tên bộ tem bưu chính;
- b) Phân loại tem bưu chính;
- c) Số mẫu của bộ tem bưu chính, block tem bưu chính (nếu có);
- d) Ngày phát hành;
- đ) Thời hạn cung ứng trên mạng bưu chính công cộng;
- e) Hình thức phát hành;
- g) Các nội dung khác liên quan.

2. Thời gian ban hành chương trình phát hành tem bưu chính hàng năm.

a) Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chương trình phát hành tem bưu chính hàng năm trước 18 tháng kể từ ngày phát hành đầu tiên của bộ tem bưu chính đầu tiên trong chương trình phát hành;

b) Việc sửa đổi, bổ sung chương trình phát hành tem bưu chính hàng năm do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định tối thiểu trước 6 tháng kể từ ngày phát hành đầu tiên của bộ tem bưu chính được sửa đổi, bổ sung, trừ những trường hợp đặc biệt do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

Trong trường hợp đặc biệt nêu trên, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ có hướng dẫn cụ thể về quy trình tổ chức thực hiện để bảo đảm chất lượng và thời gian phát hành.

Điều 7. Quy hoạch đề tài tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quy hoạch đề tài tem bưu chính cho một giai đoạn hoặc cho một chủ đề được phát hành trong nhiều năm liên tiếp hoặc theo một tần suất nhất định.

2. Quy hoạch đề tài tem bưu chính phải bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

a) Bám sát chủ trương, đường lối chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về các lĩnh vực lịch sử, kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học, xã hội;

b) Đề cao giá trị lịch sử, văn hoá, nghệ thuật và đạo đức.

3. Quy hoạch đề tài tem bưu chính bao gồm các nội dung được quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1, Điều 6 của Thông tư này.

Điều 8. Đề xuất đề tài phát hành tem bưu chính

1. Tổ chức, cá nhân được quyền đề xuất đề tài phát hành tem bưu chính theo các quy định của pháp luật về bưu chính.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chủ động đề xuất các đề tài phát hành tem bưu chính để đáp ứng nhu cầu cung ứng tem bưu chính trên mạng bưu chính công cộng và phát triển phong trào sưu tập tem bưu chính.

3. Đề xuất đề tài phát hành tem bưu chính phải được thể hiện bằng văn bản và nêu rõ tên đề tài; số lượng mẫu tem bưu chính, block tem bưu chính (nếu có); thời gian phát hành, mục đích, ý nghĩa, nội dung đề tài; tư liệu và các đề xuất liên quan.

4. Văn bản đề xuất đề tài phát hành tem bưu chính của cơ quan, tổ chức phải có chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu của cơ quan, tổ chức đó; nếu là văn bản đề xuất đề tài phát hành tem bưu chính của cá nhân thì phải ghi rõ họ tên, điện thoại và địa chỉ liên hệ.

5. Đề xuất đề tài phát hành tem bưu chính phải được gửi đến Bộ Thông tin và Truyền thông tối thiểu 24 tháng trước ngày phát hành đầu tiên của bộ tem bưu chính được đề xuất (tính theo dấu bưu điện).

Chương III

THIẾT KẾ, TRÌNH VÀ DUYỆT MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH VIỆT NAM

Mục I

MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH

Điều 9. Quy định chung về mẫu thiết kế tem bưu chính

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức thiết kế mẫu tem bưu chính cho các bộ tem bưu chính trong Chương trình phát hành tem bưu chính do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

2. Mẫu thiết kế tem bưu chính phải thể hiện được nội dung, chủ đề, ý tưởng sáng tác của bộ tem bưu chính.

3. Mỗi bộ tem bưu chính phải có tối thiểu 3 bộ mẫu thiết kế có nội dung, phong cách thể hiện khác nhau của ít nhất 2 tác giả.

Điều 10. Quy định chi tiết về mẫu thiết kế tem bưu chính

Mẫu thiết kế tem bưu chính phải bao gồm các nội dung sau (Phụ lục 2):

1. Mẫu thiết kế tem bưu chính phải được thể hiện trên giấy vẽ có định lượng từ 170 g/m² trở lên.

2. Mẫu thiết kế tem bưu chính phải chiếm tối đa $\frac{3}{4}$ diện tích giấy vẽ, phần còn lại dành cho việc trình và ký duyệt.

3. Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính tối thiểu phải gấp 4 lần khuôn khổ tem bưu chính phát hành; khuôn khổ mẫu thiết kế block tem bưu chính tối thiểu phải gấp 2,5 lần khuôn khổ block tem bưu chính phát hành, trường hợp block tem bưu chính phát hành có nhiều mẫu tem bưu chính, khuôn khổ lớn (có cạnh nhỏ lớn hơn 2 lần cạnh lớn của mẫu tem bưu chính trong block tem bưu chính) thì khuôn khổ mẫu thiết kế block tem bưu chính tối thiểu phải bằng khuôn khổ block tem bưu chính phát hành;

khuôn khổ mẫu thiết kế ấn phẩm có in tem bưu chính tối thiểu phải bằng khuôn khổ ấn phẩm có in tem bưu chính phát hành.

4. Các thông tin về khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính, khuôn khổ tem bưu chính, khuôn khổ bóc tem bưu chính, tỷ lệ thu nhỏ và chỉ thị mẫu phải được ghi vào góc trái, phía trên của giấy vẽ thể hiện mẫu thiết kế tem bưu chính.

5. Mẫu thiết kế tem bưu chính thu nhỏ phải bằng khuôn khổ tem bưu chính phát hành.

Điều 11. Thi thiết kế mẫu tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định tổ chức thi thiết kế mẫu tem bưu chính cấp quốc gia.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chủ động tổ chức thi thiết kế mẫu tem bưu chính nhằm lựa chọn mẫu thiết kế để in tem bưu chính, trừ cuộc thi cấp quốc gia quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm hoàn chỉnh mẫu thiết kế tem bưu chính và hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính của các bộ tem bưu chính đã được Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định lựa chọn qua các cuộc thi để trình duyệt.

Điều 12. Chỉnh sửa mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức

1. Khi có nhu cầu chỉnh sửa mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phải có văn bản báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về những nội dung cần chỉnh sửa và thuyết minh lý do.

2. Sau khi được phép của Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tiến hành chỉnh sửa và trình mẫu thiết kế tem bưu chính đã chỉnh sửa để Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định và phê duyệt lại.

Điều 13. Giao nhận mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức

1. Bộ Thông tin và Truyền thông giao mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức để Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức in tem bưu chính.

2. Mẫu thiết kế tem bưu chính phải được đựng trong bao bì phù hợp, bảo đảm không nhìn thấy nội dung bên trong và có dán nhãn niêm phong.

3. Việc giao nhận mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức phải có chữ ký xác nhận của người giao và người nhận có thẩm quyền (Phụ lục 3).

Điều 14. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thiết kế mẫu tem bưu chính

1. Tổ chức, cá nhân thiết kế mẫu tem bưu chính không được sử dụng, sao chép một phần hay toàn bộ nội dung, hình ảnh, ý tưởng của các tác phẩm của tổ chức, cá nhân khác trong nước và nước ngoài khi chưa có văn bản cho phép. Tổ chức, cá nhân thiết kế mẫu tem bưu chính chịu trách nhiệm về tính hợp pháp về quyền tác giả của các mẫu thiết kế.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm về tính hợp pháp về quyền tác giả của tất cả các mẫu thiết kế tem bưu chính khi trình Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

3. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính khoa học, tính tư tưởng của nội dung, chủ đề, hình ảnh và ý tưởng sáng tác thể hiện trên mẫu thiết kế tem bưu chính.

Mục II

TRÌNH, DUYỆT MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH VÀ MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH ĐÃ HOÀN CHỈNH

Điều 15. Trình mẫu thiết kế tem bưu chính, mẫu thiết kế tem bưu chính đã hoàn chỉnh

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trình Bộ Thông tin và Truyền thông duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính vào tháng 3 và tháng 9 hàng năm.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm hoàn chỉnh mẫu thiết kế tem bưu chính đã được Hội đồng tư vấn quốc gia về tem bưu chính lựa chọn và triển khai thiết kế mới đối với những mẫu thiết kế có yêu cầu thiết kế lại để trình mẫu thiết kế đã hoàn chỉnh.

3. Mẫu thiết kế tem bưu chính đã hoàn chỉnh phải trình tối thiểu 5 tháng đối với những bộ tem bưu chính in trong nước và 8 tháng đối với những bộ tem bưu chính in ở nước ngoài trước ngày phát hành đầu tiên của bộ tem bưu chính, trừ những trường hợp đột xuất do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phải có báo cáo giải trình Bộ Thông tin và Truyền thông nếu không bảo đảm thời hạn nêu trên.

Điều 16. Duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính, mẫu thiết kế tem bưu chính đã hoàn chỉnh

1. Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính vào tháng 4 và tháng 10 hàng năm thông qua Hội đồng tư vấn quốc gia về tem bưu chính.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành thông báo kết luận duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp của Hội đồng tư vấn quốc gia về tem bưu chính.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định và phê duyệt mẫu thiết kế đã hoàn chỉnh trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ trình duyệt đáp ứng quy định tại Điều 18 của Thông tư này. Trường hợp phải chỉnh sửa, bổ sung, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ có ý kiến bằng văn bản (Phụ lục 4) trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ trình duyệt.

Mục III

HỒ SƠ TRÌNH, DUYỆT MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH

Điều 17. Hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính

Hồ sơ trình duyệt bao gồm:

1. Văn bản đề nghị của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;

2. Mẫu thiết kế tem bưu chính;
3. Tư liệu, tài liệu, hình ảnh dùng để thiết kế mẫu tem bưu chính;
4. Bản thuyết minh ý tưởng sáng tác;
5. Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong nước và nước ngoài về việc cho phép sử dụng các tư liệu, tài liệu, hình ảnh, biểu trưng thể hiện trên tem bưu chính.

Điều 18. Hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính đã hoàn chỉnh

Hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính đã hoàn chỉnh bao gồm các nội dung sau:

1. Văn bản đề nghị của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
2. Tư liệu, tài liệu, hình ảnh dùng để thiết kế mẫu tem bưu chính;
3. Bản thuyết minh ý tưởng sáng tác;
4. Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong nước và nước ngoài về việc cho phép sử dụng các tư liệu, tài liệu, hình ảnh, biểu trưng thể hiện trên tem bưu chính;
5. Mẫu thiết kế tem bưu chính đã được Bộ Thông tin và Truyền thông lựa chọn để hoàn chỉnh;
6. Mẫu thiết kế tem bưu chính đã hoàn chỉnh;
7. Bản thuyết minh các nội dung chỉnh sửa, bổ sung;
8. Văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền chuyên ngành liên quan về các nội dung thể hiện trên mẫu thiết kế tem bưu chính;
9. Yêu cầu kỹ thuật in tem bưu chính;
10. Mẫu dấu đặc biệt (đối với bộ tem bưu chính phát hành đặc biệt).

Chương IV

IN VÀ PHÁT HÀNH TEM BƯU CHÍNH VIỆT NAM

Điều 19. Quy định chung về in tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quyết định in tem bưu chính (Phụ lục 5) trên cơ sở chương trình phát hành tem bưu chính hàng năm và hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế tem bưu chính.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam quyết định đơn vị thực hiện việc in tem bưu chính bảo đảm tuân thủ "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tem bưu chính" và các quy định của pháp luật về in và bảo mật.

3. Việc in tem bưu chính phải hoàn thành tối thiểu 45 ngày trước ngày phát hành đầu tiên của bộ tem bưu chính, trừ những trường hợp đột xuất do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

4. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam quyết định phương pháp in tem bưu chính phù hợp với tình hình kinh doanh và nhu cầu thị trường.

5. Sau khi in xong, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trình Bộ Thông tin và Truyền thông để thẩm định mẫu tem bưu chính đã in tối thiểu 30 ngày trước ngày phát hành đầu tiên của bộ tem bưu chính.

6. Trường hợp in ở nước ngoài, hợp tác in hoặc phát hành chung với cơ quan bưu chính nước ngoài, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phải xây dựng đề án trình Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt với các nội dung: mục đích, phương thức, đối tác, phương án thực hiện và các nội dung khác có liên quan.

7. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chủ động xây dựng kế hoạch sản lượng, cung ứng tem bưu chính và chịu trách nhiệm về số lượng tem bưu chính in bảo đảm đáp ứng nhu cầu thanh toán trước giá cước dịch vụ bưu chính và nhu cầu sưu tập tem bưu chính.

8. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về số lượng in của mỗi bộ tem bưu chính (số lượng mỗi mẫu, gồm cả tem specimen) cùng với mẫu tem bưu chính đã in để thẩm định quy định tại khoản 5 Điều này.

Điều 20. Nguyên tắc in tem bưu chính

1. Toàn bộ số lượng tem bưu chính ghi tại quyết định in tem bưu chính phải được in một lần.

2. Toàn bộ quá trình in tem bưu chính phải được giám sát, kiểm tra chặt chẽ, bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối.

Điều 21. Giao nhận tem bưu chính thành phẩm

1. Tem thành phẩm phải được bao gói, niêm phong khi giao và nhận để không thất thoát trong quá trình vận chuyển.

2. Việc kiểm tra, giao và nhận tem thành phẩm phải được thực hiện theo quy định của Nhà nước về công tác kế toán.

Điều 22. Phát hành và phát hành đặc biệt tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quyết định phát hành tem bưu chính (Phụ lục 6) trên cơ sở quyết định in tem bưu chính liên quan và kết quả thẩm định tem bưu chính đã in.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức tuyên truyền, thông báo phát hành tem bưu chính trên các phương tiện thông tin đại chúng sau khi có quyết định phát hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định việc tổ chức lễ phát hành đặc biệt tem bưu chính. Lễ phát hành đặc biệt tem bưu chính được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 25/2011/TT-BTTTT ngày 26/9/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn các hoạt động về tổ chức lễ phát hành đặc biệt tem bưu chính Việt Nam.

Chương V

CUNG ỨNG, KINH DOANH VÀ SƯU TẬP TEM BƯU CHÍNH

Điều 23. Cung ứng tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định thời hạn cung ứng tem bưu chính trên mạng bưu chính công cộng và được ghi tại quyết định phát hành tem bưu chính:

a) Tem bưu chính phổ thông được cung ứng không có thời hạn trên mạng bưu chính công cộng;

b) Tem bưu chính đặc biệt được cung ứng trên mạng bưu chính công cộng trong thời gian tối đa không quá 24 tháng.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức cung ứng tem bưu chính trên mạng bưu chính công cộng cho nhu cầu thanh toán trước giá cước dịch vụ bưu chính và nhu cầu sưu tập tem bưu chính.

3. Tem bưu chính kỷ niệm phải được cung ứng tại tất cả các Bưu điện tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương ngay trong ngày phát hành đầu tiên của bộ tem.

Điều 24. Kinh doanh tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định giá in trên mặt tem bưu chính trên cơ sở đề xuất của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện hạch toán riêng đối với tem bưu chính dành cho việc thanh toán trước giá cước dịch vụ bưu chính và tem bưu chính dành cho mục đích sưu tập.

3. Khi có nhu cầu giữ lại tem bưu chính hết thời hạn cung ứng trên mạng bưu chính công cộng để kinh doanh, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phải hạch toán mua theo giá in trên mặt tem bưu chính.

4. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phải bố trí nơi bán tem bưu chính phục vụ việc sưu tập tại tất cả các Bưu điện tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

5. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phải bán đúng giá in trên mặt tem bưu chính trong thời hạn cung ứng, trừ tem bưu chính đã có dấu hủy.

Điều 25. Sưu tập tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông khuyến khích các tổ chức, cá nhân sưu tập, trao đổi các loại tem bưu chính, trừ những loại tem bưu chính quy định tại khoản 3, Điều 37 Luật bưu chính.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hướng dẫn, phối hợp và tạo điều kiện cho Hội tem Việt Nam triển khai các hoạt động về sưu tập tem bưu chính để xây dựng và phát triển phong trào.

Chương VI

ĐÌNH BẢN, ĐÌNH CHỈ, THU HỒI, XỬ LÝ VÀ HỦY TEM BƯU CHÍNH

Điều 26. Đình bản, đình chỉ tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định đình bản, đình chỉ cung ứng tem bưu chính khi có sai sót hoặc nghi vấn có sai sót trong mẫu tem bưu chính.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định cho tiếp tục in bộ tem bưu chính đã bị đình bản trong trường hợp không phát hiện sai sót hoặc sai sót không nghiêm trọng.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định cho phát hành lại bộ tem bưu chính đã bị đình chỉ cung ứng trong trường hợp không phát hiện sai sót hoặc sai sót không nghiêm trọng.

Điều 27. Trách nhiệm của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong việc thu hồi, xử lý tem bưu chính đình bản, đình chỉ, hết thời hạn cung ứng

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam có trách nhiệm tạm dừng việc in bộ tem bưu chính bị đình bản hoặc dừng cung ứng bộ tem bưu chính bị đình chỉ; tiến hành thu hồi, kiểm kê, niêm phong toàn bộ số lượng tem bưu chính, sản phẩm có liên quan, báo cáo và đề xuất phương án xử lý trình Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

2. Đối với tem bưu chính đặc biệt, khi hết thời hạn cung ứng, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức thu hồi, kiểm kê, niêm phong toàn bộ số lượng tem bưu chính, đề xuất phương án xử lý trình Bộ Thông tin và Truyền thông chậm nhất là 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn cung ứng.

Điều 28. Hủy tem bưu chính và bản kẽm

1. Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quyết định hủy tem bưu chính đã có quyết định đình bản, tem bưu chính đã có quyết định đình chỉ khi có sai sót nghiêm trọng và tem bưu chính hết thời hạn cung ứng trên cơ sở số lượng tem bưu chính còn tồn do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam báo cáo.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức hủy tem bưu chính đình bản, đình chỉ, tem bưu chính hết thời hạn cung ứng đã được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quyết định hủy trên cơ sở thành lập Hội đồng hủy tem bưu chính quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 29 và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông kết quả thực hiện các đợt hủy tem bưu chính chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc việc hủy.

3. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chỉ đạo đơn vị thực hiện việc in tem bưu chính tổ chức việc hủy tem bưu chính phế phẩm, tem bưu chính in thừa so với quyết định, bản kẽm, phim đã sử dụng trong chế bản in của các bộ tem bưu chính trên cơ sở thành lập Hội đồng hủy tem bưu chính quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 29 trong vòng 12 tháng sau ngày phát hành đầu tiên của bộ tem bưu chính và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông kết quả thực hiện các đợt hủy chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc việc hủy.

Điều 29. Hội đồng hủy tem bưu chính

1. Thành phần Hội đồng hủy tem bưu chính:

a) Đối với tem bưu chính hết thời hạn cung ứng, tem bưu chính đình bản, tem bưu chính đình chỉ phát hành và các loại tem bưu chính khác: Hội đồng hủy tem bưu chính gồm đại diện Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (chủ trì), đại diện cơ quan Công an, đại diện Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Đối với tem bưu chính phế phẩm, tem bưu chính in thừa, bản kẽm và phim đã sử dụng trong chế bản in của các bộ tem bưu chính: Hội đồng hủy tem bưu chính gồm đại diện Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (chủ trì), đại diện cơ quan Công an và đơn vị thực hiện việc in tem bưu chính.

2. Hội đồng hủy tem bưu chính có trách nhiệm kiểm tra, giám sát để việc hủy tem bưu chính được thực hiện theo đúng quyết định của Bộ Thông tin và Truyền thông và bảo đảm an toàn tuyệt đối và bảo mật.

Chương VII

CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 30. Sử dụng mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức

Bộ Thông tin và Truyền thông là chủ sở hữu bản quyền tác giả mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức. Việc sử dụng, sao chép một phần hay toàn bộ nội dung, hình ảnh, ý tưởng của mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức phải được sự cho phép bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 31. Triển lãm tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định việc tổ chức triển lãm, hội chợ, trưng bày tem bưu chính ở cấp quốc gia và quốc tế tổ chức tại Việt Nam và cử các đơn vị chuyên môn đại diện tham dự triển lãm tem bưu chính quốc tế tổ chức tại Việt Nam và ở nước ngoài.

2. Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động tổ chức triển lãm tem bưu chính quốc gia và quốc tế tại Việt Nam phải được phép của Bộ Thông tin và Truyền thông và phải tuân thủ các quy định khác của Nhà nước về hoạt động triển lãm.

3. Việc tổ chức triển lãm, hội chợ, trưng bày tem bưu chính cấp tỉnh, thành phố trong phạm vi cả nước phải tuân thủ các quy định của Nhà nước và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về hoạt động triển lãm và phải báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông trước thời điểm khai mạc ít nhất 30 ngày làm việc.

Điều 32. Giám định tem bưu chính Việt Nam

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định những nội dung cần giám định và công bố kết quả giám định tem bưu chính Việt Nam.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định việc ủy nhiệm cho cơ quan chức năng hoặc giao cho một cơ quan chuyên ngành độc lập thực hiện việc giám định tem bưu chính Việt Nam nêu trên.

Điều 33. Kinh phí quản lý nhà nước về tem bưu chính

Kinh phí cho các hoạt động quản lý nhà nước về tem bưu chính được trích từ nguồn kinh phí hoạt động hàng năm của Bộ Thông tin và Truyền thông và các nguồn tài trợ khác (nếu có).

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 34. Tổ chức thực hiện

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam ban hành quy trình quản lý, khai thác nghiệp vụ tem bưu chính và các văn bản hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, tổ chức, cá nhân, phản ánh bằng văn bản để Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, giải quyết.

Điều 35. Kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

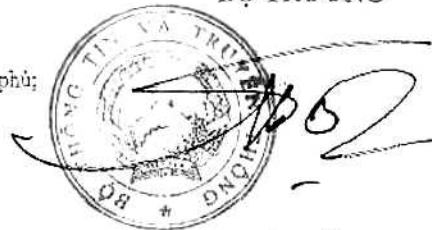
Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan tiến hành kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm Thông tư này.

Điều 36. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 02 năm 2013.

2. Kể từ ngày có hiệu lực, Thông tư này thay thế Quyết định 16/2005/QĐ-BBCVT ngày 29/4/2005 của Bộ Bưu chính, Viễn thông về việc ban hành Quy định quản lý tem bưu chính./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Bắc Sơn

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp bưu chính;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ TTTT;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ TTTT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ TTTT;
- Lưu: VT, BC.

Phụ lục 1:
MẪU QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HÀNH
TEM BƯU CHÍNH

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2012/TT-BTTTT ngày 19 tháng 12 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình phát hành tem bưu chính năm ...

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24/6/2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;

Căn cứ Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật bưu chính;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chương trình phát hành tem bưu chính năm... .Chương trình phát hành gồm có ... bộ tem, ... mẫu tem bưu chính, ... block tem bưu chính.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

.....;

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HÀNH TEM BƯU CHÍNH NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTTTT ngày / /
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Tên bộ tem	Số mẫu	Ngày phát hành	Thời hạn cung ứng	Ghi chú
	A - Tem bưu chính phổ thông				
1				
2				
	B - Tem bưu chính đặc biệt				
	I. Tem bưu chính kỷ niệm				
1				
2				
	II. Tem bưu chính chuyên đề				
1				
2				
				
2	Tổng cộng (A+B)				

Ghi chú:

(1)

(2)

BỘ TRƯỞNG

Phụ lục 2:

MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2012/TT-BTTTT ngày 19 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

A. Đối với tem bưu chính theo chiều dọc

- Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính/blocs tem bưu chính (nếu có) thu nhỏ:....(mm x mm)
- Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính/blocs tem bưu chính (nếu có):....(mm x mm)
- Chỉ thị mẫu:
- Tỷ lệ thu nhỏ:

Phần trình bày mẫu thiết kế tem bưu chính

Mẫu thiết
kế tem bưu
chính thu
nhỏ

Phần ký trình của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	Phần ký trình của Vụ Bưu chính	Phần ký duyệt của Bộ trưởng
Ghi rõ họ tên người ký và đóng dấu Ngày...tháng...năm	Ghi rõ họ tên người ký Ngày...tháng...năm	Ghi rõ họ tên người ký và đóng dấu Ngày...tháng...năm

B. Đối với tem bưu chính theo chiều ngang.

- Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính/blocs tem bưu chính (nếu có) thu nhỏ:....(mm x mm)
- Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính/blocs tem bưu chính (nếu có):....(mm x mm)
- Chỉ thị mẫu:
- Tỷ lệ thu nhỏ:

Phần trình bày mẫu thiết kế tem bưu chính

Mẫu thiết kế tem
bưu chính thu nhỏ

Phần ký duyệt của
Bộ trưởng

Ghi rõ họ tên người ký và đóng dấu
Ngày...tháng... năm

Phần ký trình của
Vụ Bưu chính

Ghi rõ họ tên người ký
Ngày...tháng... năm

Phần ký trình của Tổng công ty
Bưu điện Việt Nam

Ghi rõ họ tên người ký và đóng dấu
Ngày...tháng... năm.....

Phụ lục 3:
MẪU BIÊN BẢN XÁC NHẬN
GIAO NHẬN MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH CHÍNH THỨC
(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2012/TT-BTTTT ngày 19 tháng 12 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
VỤ BƯU CHÍNH

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BIÊN BẢN XÁC NHẬN
GIAO NHẬN MẪU THIẾT KẾ CHÍNH THỨC TEM BƯU CHÍNH

1. Tên bộ tem bưu chính:
2. Ngày phát hành:
3. Họ tên, chức vụ người giao:
4. Họ tên, chức vụ người nhận:
5. Nội dung bàn giao gồm:
 - Tư liệu, tài liệu, hình ảnh dùng để thiết kế mẫu tem bưu chính;
 - Bản thuyết minh ý tưởng sáng tác;
 - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong nước và nước ngoài về việc cho phép sử dụng các tư liệu, tài liệu, hình ảnh, biểu trưng trên tem bưu chính (nếu có);
 - Mẫu thiết kế tem bưu chính chính thức;
 - Bản thuyết minh các nội dung chỉnh sửa, bổ sung;
 - Mẫu dấu đặc biệt (đối với bộ tem bưu chính phát hành đặc biệt);
 - Yêu cầu kỹ thuật in tem bưu chính;
 - Văn bản xác nhận của cơ quan chuyên ngành liên quan về các nội dung thể hiện trên mẫu thiết kế tem bưu chính;
 - Các nội dung khác.

Bên giao
(ký, họ tên)

Bên nhận
(ký, họ tên)

Phụ lục 4:
MẪU PHIẾU THẨM ĐỊNH MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH
ĐÃ HOÀN CHỈNH

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 23 /2012/TT-BTTTT ngày 19 tháng 12 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / BTTTT-BC

Hà Nội, ngày tháng năm.....

PHIẾU THẨM ĐỊNH
MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH ĐÃ HOÀN CHỈNH

I. Tên bộ tem bưu chính, số mẫu, ngày phát hành

II. Các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung:

1. Thực hiện Thông báo của Hội đồng tư vấn quốc gia về tem bưu chính
2. Tư liệu, tài liệu, hình ảnh dùng để thiết kế mẫu tem bưu chính:
3. Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong nước và nước ngoài về việc cho phép sử dụng các tư liệu, tài liệu, hình ảnh, biểu trưng trên tem (đối với những bộ tem có sử dụng những nội dung này):
4. Bản xác nhận của cơ quan chuyên ngành liên quan về các nội dung thể hiện trên mẫu thiết kế tem bưu chính:
5. Mẫu thiết kế tem bưu chính đã hoàn chỉnh:
 - a) Mẫu thiết kế tem bưu chính:
 - b) Bloc tem bưu chính (nếu có):
6. Mẫu dấu đặc biệt (đối với bộ tem bưu chính phát hành đặc biệt):
7. Bản thuyết minh các nội dung chỉnh sửa, bổ sung:
8. Yêu cầu kỹ thuật in tem bưu chính:
9. Các nội dung khác:

III. Thời hạn hoàn thành

Yêu cầu Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chỉnh sửa, bổ sung các nội dung nêu trên và trình duyệt trước ngày.....

Nơi nhận:

.....

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ BƯU CHÍNH

Phụ lục 5:

MẪU QUYẾT ĐỊNH IN TEM BƯU CHÍNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2012/TT-BTTTT ngày 19 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc in bộ tem bưu chính "..."

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24/6/2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;

Căn cứ Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật bưu chính;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.....;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao Tổng công ty Bưu điện Việt Nam in bộ tem bưu chính "...", gồm ... mẫu tem vàmẫu bóc (nếu có), chi tiết cụ thể như sau:

Tên mẫu tem, bóc	Giá mặt

Điều 2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

.....

Phụ lục 6:
MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÁT HÀNH TEM BƯU CHÍNH
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 23 /2012/TT-BTTTT ngày 19 tháng 12 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày... tháng... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phát hành bộ tem bưu chính "..."
BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24/6/2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;

Căn cứ Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật bưu chính;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam....;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Bộ Thông tin và Truyền thông phát hành bộ tem bưu chính mới "... (Tem ...). Bộ tem có mã số ..., gồm ... mẫu tem và ... mẫu bloc (nếu có) với giá mặt và mã số mẫu như sau:

Tên mẫu tem, bloc	Giá mặt	Số lượng	Số lượng specimen	Mã số

- Khuôn khô tem: ... mm x mm
- Khuôn khô bloc (nếu có): ... mm x mm
- Số tem in/một tờ: ... tem
- Họạ sỹ thiết kế:

Điều 2. Bộ tem này được phát hành ngày .../.../...

Thời hạn cung ứng của bộ tem trên mạng bưu chính công cộng từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...

Bộ tem được phát hành đặc biệt tại ... (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

.....

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ BƯU CHÍNH